

Thanh Hóa, ngày 25 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào sáng nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào nửa đêm về sáng mai.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào tối nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng ngày mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 26/7/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 25/7/2026

Dự báo viên



Nguyễn Danh Lam

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/25/7	13h/25/7	19h/25/7	1h/26/7	7h/26/7
Mã	Mường Lát	16646	16640	16635	16630	16620
Mã	Hồi Xuân	5519	5510	5500	5490	5480
Mã	Cắm Thủy	1326	1320	1310	1300	1290
Mã	Lý Nhân	270	265	260	245	275
Buổi	Thạch Quảng	668	670	675	672	669
Buổi	Kim Tân	255	260	265	262	258
Âm	Lang Chánh	4697	4695	4693	4691	4689
Chu	Cửa Đạt	2743	2745	2740	2735	2730
Chu	Bái Thượng	1087	1105	1115	1120	1080
Chu	Xuân Khánh	122	115	130	145	125

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	124	-66	140	-75
Mã	Quảng Châu	102	-99	135	-110
Lèn	Lèn	167	-26	190	-35
Lèn	Cụ Thôn	152	-41	180	-55
Yên	Chuối	80	-33	105	-30
Yên	Ngọc Trà	80	-91	95	-100

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

